

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2024/KDTM-PT

Ngày: 16-4-2024

V/v: “*Tranh chấp đòi bồi hoàn
tiền bồi thường bảo hiểm*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Toàn

Các thẩm phán:

Ông Ngô Thanh Sỹ

Ông Nguyễn Trung Hưng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Anh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh
Đồng Nai

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà
Đoàn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử
phúc thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 04/2024/TLPT-KDTM
ngày 22 tháng 01 năm 2024 về việc “*Tranh chấp đòi bồi hoàn tiền bồi thường bảo
hiểm*”.

Do bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 05/2023/KDTM-ST ngày
31/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện LT, tỉnh Đồng Nai bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 07/2024/QĐ-PT ngày
29/02/2024 và quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số 13/2024/QĐ-PT ngày
28/3/2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Tổng Công ty cổ phần bảo hiểm TC.

Địa chỉ: Tầng 16, tòa nhà NA, số 201-203 Cách Mạng Tháng 8, phường 4,
quận 3, Tp. Hồ Chí Minh.

- *Người đại diện theo pháp luật:* ông Phan Hoàng Chung T, chức vụ: Tổng
giám đốc.

- *Người đại diện theo ủy quyền:*

* ông Nguyễn Thanh H, chức vụ: Giám đốc Ban pháp chế.

* Ông Lê Hoàng P, chức vụ: Nhân viên Ban nghiệp vụ Bảo hiểm tài sản – kỹ thuật- Hàng hải.

(*Văn bản ủy quyền số 0598/2024/UQ-GIC-PC ngày 09/4/2024*)

2. Bị đơn: Công ty cổ phần ĐVT.

Địa chỉ: ấp 7, xã AP, huyện LT, tỉnh Đồng Nai

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hoàng K, chức vụ: Giám đốc.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Công ty TNHH một thành viên thuốc lá SG.

Địa chỉ: Lô C45/I-C50/I,C58/I-C63/I và C65/I-C70/I đường số 7, khu Công nghiệp VL, xã VLA, huyện BC, Tp. Hồ Chí Minh.

- *Đại diện theo pháp luật:* ông Trần Duy T1, chức vụ: Giám đốc.

- *Người đại diện theo ủy quyền:*

* ông Thái Việt T2, chức vụ: Phó giám đốc.

Địa chỉ: 168/13, đường Nguyễn Gia Trí, phường 25, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh.

* Ông Nguyễn Hữu Hồng S, chức vụ: Phó phòng tài chính kế toán.

Địa chỉ: 1A/13, đường 18B, phường BHHA, quận BT, Tp. Hồ Chí Minh.

* Ông Hà Minh K1, chức vụ: Nhân viên pháp chế.

Địa chỉ: 158/65/17, đường PVC, phường 9, quận GV, Tp. Hồ Chí Minh.

(*Văn bản ủy quyền số 256/UQ-TLSG ngày 27/3/2024*)

+ Công ty Bảo hiểm ViettinBank HCM (VBI).

Địa chỉ hiện tại: số 23, TMN, phường 2, quận TB, Tp. Hồ Chí Minh.

- *Đại diện theo ủy quyền:*

* Ông Chu Ngọc A, chức vụ: Cán bộ phòng bồi thường ngân hàng và tài sản kỹ thuật- Văn phòng miền Nam, Tổng Công ty Bảo hiểm Ngân hàng TMCP công thương Việt Nam.

* Bà Trần Thị Hồng N, chức vụ: Giám đốc Ban pháp chế Tổng công ty cổ phần bảo hiểm Ngân hàng TMCP công thương Việt Nam.

(*Văn bản ủy quyền số 585/GUQ-VBI10 ngày 22/3/2024*)

4. Người kháng cáo: Nguyên đơn Tổng Công ty cổ phần bảo hiểm TC.

(Ông H, ông P, ông K, ông K1, ông Ngọc A, bà N có mặt; ông Việt T2, ông S vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

+ Theo án sơ thẩm, nguyên đơn Tổng công ty cổ phần bảo hiểm Toàn Cầu – người đại diện theo ủy quyền là bà Chu Thục O và ông Lê Hoàng P trình bày:

Ngày 10/12/2018, Tổng Công ty cổ phần bảo hiểm TC (viết tắt là Gic) và Công ty bảo hiểm Viettinbank HCM (VBI) ký kết với Công ty TNHH MTV thuốc lá SG Hợp đồng bảo hiểm số KD0302/18LG00S5. Theo hợp đồng bảo hiểm này,

nguyên đơn và VBI đồng ý bảo hiểm cho các tổn thất xảy ra đối với tài sản của Công ty TNHH MTV thuốc Lá SG với những nội dung chính sau: Đối tượng bảo hiểm: máy móc thiết bị, công cụ, phụ tùng, nguyên vật liệu, hương liệu, thành phẩm, bán thành phẩm của Công ty thuốc Lá SG; Địa điểm bảo hiểm tại kho của Công ty cổ phần ĐVT với số tiền bảo hiểm: 2.085.249.321.736 đồng. Thời hạn bảo hiểm: kể từ 16 giờ 00 ngày 15/12/2018 đến 16 giờ 00 ngày 15/12/2019. Theo hồ sơ yêu cầu bảo hiểm của Công ty TNHH MTV thuốc Lá SG, GIC biết rằng kho của Công ty ĐVT nêu trên được Công ty TNHH MTV thuốc Lá SG thuê từ Công ty cổ phần ĐVT theo Hợp đồng thuê kho lạnh số 13/HĐTK/2017 ngày 27/7/2017. Hợp đồng thuê kho lạnh này có những nội dung chính như sau: Diện tích kho cho thuê: 4.500 m², bao gồm 07 kho nhỏ được đánh số theo thứ tự là kho 1, kho 2, kho 3, kho 4, kho 4M, kho 5, kho 6; Mục đích sử dụng: chứa thuốc lá tách cọng, thuốc lá cọng, thuốc lá nguyên liệu và nguyên liệu các loại. Điều 19: Thời gian thuê từ ngày 27/7/2017 đến ngày 01/8/2020; Nghĩa vụ của Công ty cổ phần ĐVT; Điểm c khoản 4.8 Điều 4: “Kiểm tra an toàn cháy nổ hằng ngày cho các khu vực xung quang kho thuê và đảm bảo không cho tàn thuốc rơi vãi ở bất kỳ công trình tạm nào”; Điều 2 phụ lục 2: “phải đảm bảo an toàn về phòng cháy, chữa cháy”. Điều 3 phụ lục 2: “đảm bảo cho kho luôn ở trong tình trạng hoạt động tốt”; Trách nhiệm của Công ty cổ phần Đồng Việt Thành (Bên A). Điểm f khoản 4.10 Điều 4: “Chịu trách nhiệm về mọi mất mát, hư hỏng của hàng hóa, tài sản, công trình, thiết bị của Bên B đặt trong kho thuê và khu vực ngoại quan trong trường hợp hư hỏng, mất mát đó là do lỗi của bên A”. Khoản 4.10: “Bên A chịu trách nhiệm đối với bên B về bất kỳ những sự mất mát hoặc tổn thất nào gây ra do việc không thực hiện đúng nghĩa vụ của Bên A được nêu trong hợp đồng. Điều 2 phụ lục 2: “... phải bảo đảm an toàn về PCCC và phải bồi hoàn toàn bộ nếu hàng hóa của bên thuê bị hư hỏng hoặc/và bị âm ướt...”. Ngày 08/02/2019, hệ thống làm lạnh bố trí tại phòng máy cung cấp hơi lạnh cho các kho không đảm bảo an toàn đã dẫn đến sự cố chập điện gây cháy tủ nguồn điện và hệ thống dây điện cấp nguồn. Ngay sau đó, lửa len vào gây cháy xém vách kho 3 và một số thùng nguyên liệu tại kho này. Trong lúc nhân sự bảo vệ của Công ty cổ phần ĐVT dập lửa, hệ thống chữa cháy tự động trong kho được kích hoạt và phun nước làm các nguyên liệu trong kho bị ướt. Tại thời điểm xảy ra sự cố, kho 3 đang chứa nguyên liệu thuốc lá của Công ty TNHH MTV thuốc lá SG. Sự việc này đã được Công ty cổ phần ĐVT, Công ty TNHH MTV thuốc lá SG và GIC lập biên bản xác nhận ngày 09/02/2019. Nguyên nhân gây cháy theo Văn bản số 29/C09B (DV) đến ngày 18/02/2019 của Viện khoa học hình sự về việc trả lời kết quả giám định đã xác định nguyên nhân vụ cháy ngày 08/02/2019 tại nhà xưởng của Công ty CP Đồng Việt Thành như sau: “ 3.2 Kết quả giám định: Loại trừ nguyên nhân cháy tủ điện của hệ thống làm lạnh kho tại Công ty CP ĐVT do tác động đột phá hoại. Loại trừ nguyên nhân cháy tủ điện của hệ thống làm lạnh kho tại Công ty CP ĐVT do thuốc nổ hữu cơ, thuốc nổ vô cơ và các hoá chất có khả năng tự cháy. Nguyên nhân gây cháy tủ điện của hệ thống làm lạnh kho tại Công ty CP ĐVT là do: Trên các dây dẫn điện nối giữa thanh cái và CB cấp nguồn cho hệ thống máy làm lạnh đã xảy ra

sự cố ngắn mạch (chập điện). Sự cố ngắn mạch phát sinh hồ quang điện mang năng lượng cực cao đốt cháy vỏ cách điện của dây dẫn và các chi tiết bằng nhựa của CB, từ vị trí này đám cháy phát triển ra xung quanh và gây cháy tủ điện”.

Do vậy, Công ty cổ phần ĐVT phải bồi hoàn bởi những lý do sau: Hợp đồng thuê kho lạnh số 13/HĐTK/2017 ngày 27/7/2017 giữa Công ty TNHH MTV thuốc lá SG và Công ty cổ phần ĐVT. Công ty ĐVT phải có trách nhiệm kiểm tra an toàn cháy nổ, phải kiểm tra phòng cháy chữa cháy, phải bảo đảm kho luôn trong tình trạng luôn hoạt động tốt, chập điện dẫn đến kích hoạt hệ thống phun nước tự động làm nguyên liệu thuốc lá trong kho Công ty cổ phần ĐVT bị ướt đã chứng minh Công ty cổ phần ĐVT vi phạm trách nhiệm thuê kho, vi phạm điểm c khoản 4.8 Điều 4, Điều 2 Phụ lục 2, Điều 3, Phụ lục 2 hợp đồng thuê kho. Do đó, căn cứ vào điểm f, khoản 4.10, Điều 4, khoản 4, Điều 10, khoản 2 phụ lục 2 Hợp đồng thuê kho thì Công ty ĐVT có trách nhiệm bồi thường cho Công ty thuốc lá SG. Theo Điều 601. Bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra: Nguồn nguy hiểm cao độ bao gồm phương tiện giao thông vận tải cơ giới, hệ thống tải điện, nhà máy công nghiệp đang hoạt động, vũ khí, chất nổ, chất cháy, chất độc, chất phóng xạ, thú dữ và các nguồn nguy hiểm cao độ khác do pháp luật quy định. Chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ phải bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra. Chủ sở hữu, người chiếm hữu, sử dụng nguồn nguy hiểm cao độ phải bồi thường thiệt hại cả khi không có lỗi...”. Ngày 27/03/2019, Công ty TNHH MTV Thuốc Lá SG gửi công văn số 266/TLSG-TCKT yêu cầu GIC bồi thường với số tiền là 1.876.903.601 đồng. Xét thấy tổn thất này thuộc phạm vi bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm đã ký và căn cứ trên kết quả giám định tổn thất, Gic và VBI đồng ý bồi thường 1.787.820.052 đồng. Phần trách nhiệm thuộc nguyên đơn là: 1.251.474.036 VND. Sau đó, Bảo hiểm TC và VBI đã nhận lại số lượng hàng hóa hư hỏng và thanh lý thu hồi được 174.424.727 VND. Trong đó, số tiền thu hồi phế liệu thuộc về nguyên đơn là 122.097.309 đồng. Ngày 12/8/2019, Công ty TNHH MTV thuốc lá SG có văn bản xác nhận đã nhận đủ số tiền bồi thường bảo hiểm là 1.787.820.052 đồng. Đồng thời, Công ty thuốc lá SG chuyển cho Bảo hiểm TC và VBI tất cả quyền liên quan đến việc yêu cầu Công ty ĐVT bồi hoàn lại toàn bộ số tiền bồi thường bảo hiểm.

Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 17 và Điều 49 Luật kinh doanh bảo hiểm. Nguyên đơn- Tổng công ty bảo hiểm TC yêu cầu Công ty cổ phần ĐVT bồi hoàn số tiền 1.129.376.727 đồng.

+Theo án sơ thẩm, Bị đơn công ty cổ phần Đông Việt Thành trình bày:

Sự cố cháy tại kho của Công ty cổ phần ĐVT là trường hợp bất khả kháng, là khách quan mà Công ty cổ phần ĐVT không lường trước được theo Điều 10 trong Hợp đồng thuê kho lạnh số 13/HĐTK/2017 ngày 27/7/2017 giữa Công ty TNHH MTV thuốc lá SG và Công ty cổ phần ĐVT. Theo thỏa thuận giữ hai bên thì trong quá trình giải quyết tranh chấp: các bên phải thông qua thương lượng, hòa giải khi

không thực hiện được hòa giải thì vụ việc mới được đưa ra tòa án giải quyết. Hàng hóa bị thiệt hại theo sự nhận định của Công ty TNHH một thành viên thuốc lá SG và Tổng công ty bảo hiểm TC. Cách xử lý hàng hóa thiệt hại như thế nào bị đơn- Công ty cổ phần ĐVT cũng không được biết. Công ty TNHH một thành viên thuốc lá SG cũng chưa thỏa thuận với Công ty cổ phần ĐVT việc này để hai bên thương lượng hòa giải. Về phân bảo hiểm nhà kho xưởng của Công ty cổ phần ĐVT đã thực hiện đầy đủ theo quy định. Công ty TNHH một thành viên thuốc lá SG mua bảo hiểm hàng hóa nhưng theo Điều 16 của Hợp đồng thuê kho lạnh số 13/HĐTK/2017 ngày 27/7/2017 giữa Công ty TNHH MTV thuốc lá SG và Công ty cổ phần ĐVT về chuyển nhượng hợp đồng này không được chuyển nhượng hoặc chuyển giao cho bất kỳ người nào khác nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của bên kia. Bất kỳ sự chuyển nhượng hay kế vị nào trái với điều khoản này đều vô hiệu.

Mặt khác, nguyên liệu thuốc lá nó giống như áo mặc giặt đi phơi khô lại sử dụng bình thường. Chỗ thuốc lá bị ướt bên Tổng công ty bảo hiểm toàn cầu và Công ty thuốc lá SG mời bên thẩm định vào cho rằng sản phẩm nguyên liệu thuốc lá bị ướt mà không có sự chứng kiến của bên kho ĐVT là không căn cứ. Hoàn toàn trong quá trình xử lý nguyên liệu thuốc lá bị ướt bị đơn không biết. Không thông báo cho bị đơn về thiệt hại. Tự ý cho rằng nguyên liệu thuốc lá bị ướt là thiệt hại xảy ra. Công ty TNHH một thành viên thuốc lá SG yêu cầu bảo hiểm bồi thường. Sau đó, Công ty TNHH một thành viên thuốc lá SG chuyển quyền yêu cầu cho Tổng công ty cổ phần bảo hiểm TC yêu cầu bị đơn phải bồi hoàn lại là vô lý. Đề nghị Tổng công ty bảo hiểm TC giao toàn bộ số thuốc lá bị ướt lại cho bị đơn- Công ty cổ phần ĐVT. Nếu xử lý chỗ thuốc lá bị ướt đó bán đi với giá thị trường hiện nay có thể thu về hơn ba tỷ đồng. Việc xử lý của Tổng công ty bảo hiểm TC đã tự ý bán số thuốc lá trên và thu về hơn một trăm triệu là không phù hợp.

Tổng Công ty bảo hiểm TC yêu cầu Công ty ĐVT bồi hoàn số tiền 1.129.376.727 đồng cho Tổng công ty bảo hiểm TC là không có căn cứ. Từ những sự việc xảy ra trong thực tế và các điều khoản của hợp đồng nên Công ty ĐVT không đồng ý đối với yêu cầu khởi kiện của Tổng Công ty cổ phần bảo hiểm TC.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH MTV thuốc lá SG - người đại diện theo ủy quyền là ông Thái Việt T2 trình bày:

Sau khi có kết quả giám định từ Công ty giám định, Công ty cổ phần bảo hiểm TC đã thông báo bồi thường tổn thất cho Công ty TNHH một thành viên thuốc lá SG. Đồng thời, Công ty cổ phần bảo hiểm TC yêu cầu Công ty TNHH một thành viên thuốc lá SG ký xác nhận chuyển giao quyền truy đòi bên thứ ba là Công ty cổ phần ĐVT. Lý do, sự cố chập điện cháy phát sinh từ tài sản của Công ty cổ phần ĐVT. Ngày 12/8/2019, công ty thuốc lá SG đã ký xác nhận chuyển quyền cho Công ty cổ phần bảo hiểm TC yêu cầu công ty cổ phần ĐVT bồi hoàn lại toàn bộ tiền bồi thường bảo hiểm chi trả cho Công ty thuốc lá SG. Ngày 16/8/2019, Công ty thuốc lá

SG đã nhận được tiền bồi thường từ Công ty cổ phần Bảo hiểm TC với số tiền là 1.787.820.052 đồng.

Ông Thái Việt T2 là người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan - Công ty TNHH MTV thuốc lá SG có ý kiến xin xét xử vắng mặt.

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty Bảo hiểm ViettinBank HCM (VBI) - người đại diện theo ủy quyền là ông Chu Ngọc A trình bày:*

Ngày 10/12/2018, Công ty bảo hiểm ViettinBank HCM và Tổng công ty Bảo hiểm TC (GIC) đã ký kết hợp đồng bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc mở rộng bảo hiểm mọi rủi ro tài sản số KD0302/18LG00S5 với Công ty TNHH MTV thuốc lá SG- Người được bảo hiểm với các thông tin cơ bản sau: Đối tượng bảo hiểm, máy móc thiết bị, công cụ, phụ tùng, nguyên vật liệu, hương liệu, thành phẩm, bán thành phẩm của Công ty TNHH MTV thuốc lá SG. Loại hình bảo hiểm: Bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc, mở rộng bảo hiểm mọi rủi ro tài sản. Điều kiện điều khoản bảo hiểm: Áp dụng theo nghị định 23/2018/NĐ-CP ngày 23/2/2018 của chính phủ quy định về bảo hiểm cháy nổ bắt buộc và Quy tắc bảo hiểm mọi rủi ro tài sản ban hành theo Quyết định số 0929/2016/QĐ-GIS-TS ngày 20/6/2016 của Tổng giám đốc Công ty bảo hiểm TC và các điều khoản sửa đổi bổ sung khác đính kèm hợp đồng. Thời hạn bảo hiểm từ 16 giờ ngày 15/12/2018 đến 16 giờ ngày 15/12/2019. Địa điểm bảo hiểm bao gồm: Địa điểm 1: Khu Công nghiệp VL, huyện BC, Tp.HCM; Địa điểm 2: Khu LB, phường LB, Tp. BH, tỉnh Đồng Nai, địa điểm 3: Kho ĐVT- LT- Đồng Nai. Số tiền bảo hiểm: 4.235.753.958.464 VNĐ, tại địa điểm 3 là: 2.085.249.321.736. Khoảng 22 giờ 15 ngày 08/02/2019, theo thông tin từ người được bảo hiểm, nhân viên bảo vệ của Công ty ĐVT (bên cho thuê kho) phát hiện tiếng nổ lớn tại phòng máy lạnh kho B (nằm sát vách kho số 3, tại địa điểm 3) dẫn đến thiệt hại cho các tài sản được bảo hiểm tại kho 3 tại địa điểm 3) dẫn đến thiệt hại cho các tài sản được bảo hiểm tại kho 3- địa điểm 3. Tiếp đó, ngày 27/3/2019, Công ty TNHH MTV thuốc lá SG đã gửi Công văn số 260/TL SG-TCKT đề ngày 27/03/2019 gửi GIC yêu cầu bồi thường số tiền là: 1.876.903.601 đồng để khắc phục lại các thiệt hại. Sau khi xảy ra vụ việc, các bên đã mời Viện KHHS đến điều tra nguyên nhân cháy, căn cứ theo Văn bản số 29/C09B (DV) đến ngày 18/02/2019 về việc trả lời kết quả giám định: “Nguyên nhân gây cháy tủ điện của hệ thống làm lạnh kho tại Công ty CP Đồng Việt Thành là do: Trên các dây dẫn điện nối giữa thanh cái và CB cấp nguồn của hệ thống làm lạnh đã xảy ra sự cố ngắn mạch (chập điện). Sự cố ngắn mạch đã phát sinh hồ quang điện mang năng lượng cực cao đốt cháy vỏ cách điện của dây dẫn và các chi tiết bằng nhựa của CB, từ vị trí này đám cháy phát triển ra xung quang và gây cháy tủ điện”. Ngoài ra, các bên cũng chỉ định Giám định độc lập là Công ty CP điều chỉnh Việt (VietAdjusters) thực hiện giám định tổn thất. Theo báo cáo giám định cuối cùng ngày 03/5/2019 của VietAdjusters, căn cứ theo khối lượng tổn thất, giá trị tổn thất, chi phí đề phòng và hạn chế tổn thất, chi phí đề

phòng và hạn chế tổn thất, VietAdjusters đã tính toán số tiền thiệt hại thuộc phạm vi bảo hiểm là: 1.613.395.325 đồng. Theo đó, GIC đã bồi thường số tiền thiệt hại thuộc phạm vi bảo hiểm cho người được bảo hiểm là: 1.613.395.325 đồng, VBI đã thanh toán: 484.018.598 đồng cho GIC tương ứng với trách nhiệm bảo hiểm của VBI (30%). Ngày 12/08/2019, Công ty TNHH MTV thuốc lá SG có văn bản xác nhận đã nhận đủ số tiền bồi thường bảo hiểm là: 1.787.820.052 đồng (bao gồm số tiền thanh lý tài sản do GIC giữ) đồng thời chuyển quyền cho GIC và VBI tất cả các quyền liên quan đến việc yêu cầu Công ty cổ phần ĐVT (bên cho thuê kho) bồi hoàn lại toàn bộ số tiền bồi thường bảo hiểm. Quan hệ giữa Công ty ĐVT và Công ty TNHH MTV thuốc lá SG được xác lập trên cơ sở Hợp đồng cho thuê kho lạnh số 13/HĐKT/2017 ngày 27/7/2017 được ký giữa hai Công ty này nên việc xem xét trách nhiệm của ĐVT trong sự kiện xảy ra ngày 08/02/2019 trên cơ sở các nội dung của Hợp đồng thuê kho đã ký kết giữa các bên. Theo Điều 4 của Hợp đồng cho thuê kho về nghĩa vụ của Bên cho thuê có quy định: “4.10. Trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng, bên A phải: ...f) chịu trách nhiệm về mọi mất mát, hư hỏng của mọi hàng hóa tài sản, công trình, thiết bị của bên B đặt trong kho thuê và khu vực ngoại quan trong trường hợp hư hỏng, mất mát đó là gây ra do lỗi của Bên A. Tại Điều 10 của Hợp đồng thuê kho lạnh số 13/HĐKT/2017 ngày 27/7/2017 này cũng quy định xác định về các trường hợp được coi là bất khả kháng như sau: Điều 10. Bất khả kháng; 10.1 Bất kỳ nghĩa vụ nào của một bên sẽ được đình chỉ trong phạm vi và trong thời hạn mà việc thực hiện nghĩa vụ đó bị cản trở bởi sự kiện vượt ngoài tầm kiểm soát hợp lý của bên đó (Trường hợp bất khả kháng) miễn là việc không có khả năng đáp ứng nghĩa vụ thanh toán tiền sẽ không được coi là Trường hợp bất khả kháng, trường hợp bất khả kháng bao gồm nhưng không giới hạn” .(c) Nổ, cháy, máy móc, nhà xưởng hay bất kỳ hình thức lắp đặt nào bị phá hủy”.

Như vậy, với Hợp đồng thuê kho lạnh số 13/HĐKT/2017 ngày 27/7/2017, Công ty cổ phần ĐVT và Công ty TNHH MTV thuốc lá SG đã thỏa thuận và xác định sự kiện “cháy” thuộc về trường hợp bất khả kháng. Theo Văn bản số 29/C09B (DV) đến ngày 18/02/2019 của Viện khoa học hình sự về việc trả lời kết quả giám định đã xác định nguyên nhân vụ cháy ngày 08/02/2019 tại nhà xưởng của Công ty CP ĐVT như sau: “ 3.2 Kết quả giám định: Loại trừ nguyên nhân cháy từ điện của hệ thống làm lạnh kho tại Công ty CP ĐVT do tác động đốt phá hoại. Loại trừ nguyên nhân cháy từ điện của hệ thống làm lạnh kho tại Công ty CP ĐVT do thuốc nổ hữu cơ, thuốc nổ vô cơ và các hoá chất có khả năng tự cháy. Nguyên nhân gây cháy từ điện của hệ thống làm lạnh kho tại Công ty CP ĐVT là do: Trên các dây dẫn điện nối giữa thanh cái và CB cấp nguồn cho hệ thống máy làm lạnh đã xảy ra sự cố ngắn mạch (chập điện). Sự cố ngắn mạch phát sinh hồ quang điện mang năng lượng cực cao đốt cháy vỏ cách điện của dây dẫn và các chi tiết bằng nhựa của CB, từ vị trí này đám cháy phát triển ra xung quanh và gây cháy từ điện”. Đối chiếu với các quy định tại Điều 10 của Hợp đồng thuê kho lạnh số 13/HĐKT/2017 có thể nhận thấy sự kiện cháy xảy ra ngày 08/02/2019 thuộc về trường hợp bất khả kháng theo

quy định của Hợp đồng thuê kho đã ký giữa hai bên. Tại Bộ luật dân sự năm 2015 đã quy định về trách nhiệm và nghĩa vụ của các bên trong trường hợp bất khả kháng như sau: “Điều 351. Trách nhiệm dân sự do vi phạm nghĩa vụ. Trường hợp bên có nghĩa vụ không thực hiện đúng nghĩa vụ do sự kiện bất khả kháng thì không phải chịu trách nhiệm dân sự, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác”. Điều 601. Bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra. Chủ sở hữu, người chiếm hữu, sử dụng nguồn nguy hiểm cao độ phải bồi thường thiệt hại cả khi không có lỗi, trừ trường hợp sau đây: Thiệt hại xảy ra trong trường hợp bất khả kháng hoặc tình thế cấp thiết, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác”.

Như vậy, trên cơ sở các nội dung của Hợp đồng thuê kho lạnh số 13/HĐKT/2017 ngày 17/7/2017 được ký giữa Công ty ĐVT và Công ty TNHH MTV thuốc lá SG. Kết luận giám định tại Văn bản số 29/C09B (DV) đề ngày 18/02/2019 của Viện khoa học hình sự, VBI đánh giá tổn thất hàng hóa của Công ty TNHH MTV thuốc lá SG ngày 08/02/2019 thuộc sự kiện bất khả kháng quy định tại Hợp đồng thuê kho lạnh. Theo đó, đối chiếu các quy định của Bộ luật dân sự năm 2015, sự kiện bất khả kháng này sẽ không làm phát sinh trách nhiệm dân sự liên quan đến việc phải bồi thường của Công ty CP ĐVT. Do đó, VBI sẽ không có cơ sở để yêu cầu Công ty CP ĐVT bồi thường cho các tổn thất xảy ra của vụ cháy này đối với Công ty TNHH MTV thuốc lá SG. Tuy nhiên, Tổng công ty bảo hiểm TC khởi kiện Công ty cổ phần ĐVT bên phía Công ty Bảo hiểm ViettinBank HCM không có ý kiến.

Tại bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 05/2023/KDTM-ST ngày 31 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện LT, tỉnh Đồng Nai tuyên xử:

Căn cứ khoản 1, Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 186, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Điều 351, 365, 601 Bộ luật dân sự năm 2015;

Điều 17, Điều 49 Luật kinh doanh bảo hiểm năm 2000;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Tổng công ty cổ phần bảo hiểm TC.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

+ Ngày 11/8/2023, nguyên đơn Tổng công ty cổ phần bảo hiểm TC kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm 05/2023/KDTM-ST ngày 31 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện LT, tỉnh Đồng Nai. Đề nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, người kháng cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Không đương sự nào cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ mới.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:

+ Về tố tụng: Người tham gia tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn làm đơn kháng cáo trong hạn luật định và đúng quy định pháp luật nên được xem xét.

+ Về đường lối giải quyết:

Cấp sơ thẩm đã giải quyết nội dung tranh chấp và xử lý án phí sơ thẩm phù hợp với quy định pháp luật, nguyên đơn Tổng công ty cổ phần bảo hiểm TC kháng cáo nhưng không đưa ra được chứng cứ chứng minh cho yêu cầu kháng cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn Tổng công ty cổ phần bảo hiểm TC; Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 05/2023/KDTM-ST ngày 31 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của nguyên đơn Tổng công ty cổ phần bảo hiểm TC làm trong thời hạn và đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về thủ tục tố tụng: ông Việt T1, ông S vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 2 Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự mở phiên tòa phúc thẩm xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Về thẩm quyền giải quyết, đương sự trong vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định đúng và đầy đủ.

[4] Về quan hệ pháp luật: Tổng Công ty cổ phần bảo hiểm TC (gọi tắt là Công ty TC) khởi kiện yêu cầu Công ty cổ phần ĐVT (gọi tắt là Công ty ĐVT) có trách nhiệm bồi hoàn số tiền 1.129.376.727 đồng mà Công ty TC đã bồi thường cho Công ty TNHH một thành viên thuộc lá SG (gọi tắt là Công ty SG) theo Hợp đồng bảo hiểm số KD0302/18LG00S5 ngày 10/12/2018. Từ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cho thấy nguyên đơn yêu cầu bị đơn bồi hoàn lại số tiền mà nguyên đơn đã bồi thường bảo hiểm cho người khác nên quan hệ pháp luật của vụ án này là

“Tranh chấp đòi bồi hoàn tiền bồi thường bảo hiểm” theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự. Cấp sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật vụ án này là “Tranh chấp hợp đồng bảo hiểm” là không chính xác, vì vậy sửa quan hệ pháp luật cho phù hợp và rút kinh nghiệm đối với cấp sơ thẩm.

[5] Về nội dung: Qua chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và lời trình bày của các đương sự tại phiên tòa thể hiện, Sự kiện cháy xảy ra ngày 08/02/2019 tại kho của Công ty ĐVT là do chập điện gây cháy, khi cháy làm hệ thống nước phun tự động kích hoạt làm ướt nguyên liệu thuốc lá của Công ty SG, tổn thất này thuộc phạm vi bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm số KD0302/18LG00S5 ngày 10/12/2018 được ký kết giữa Công ty TC và Công ty bảo hiểm Viettinbank HCM (gọi tắt là Công ty HCM) với Công ty SG.

Công ty TC và Công ty HCM căn cứ vào kết quả giám định tổn thất đã bồi thường 1.787.820.052 đồng cho Công ty SG, trong đó Phân trách nhiệm của Công ty TC là: 1.251.474.036 đồng, sau đó, Công ty TC và Công ty HCM đã nhận lại số lượng hàng hóa hư hỏng và thanh lý thu hồi được 174.424.727 đồng, trong đó, số tiền thu hồi thuộc về Công ty TC là 122.097.309 đồng. Ngày 12/8/2019, Công ty SG có văn bản xác nhận đã nhận đủ số tiền bồi thường bảo hiểm 1.787.820.052 đồng. Đồng thời, Công ty SG chuyển cho Công ty TC và Công ty HCM tất cả quyền liên quan đến việc yêu cầu Công ty ĐVT bồi hoàn lại toàn bộ số tiền bồi thường bảo hiểm.

Công ty TC căn cứ vào Hợp đồng thuê kho lạnh số 13/HĐTK/2017 ngày 27/7/2017 ký kết giữa Công ty SG và Công ty ĐVT để khởi kiện yêu cầu Công ty ĐVT bồi hoàn lại số tiền 1.129.376.727 đồng mà Công ty TC đã chi trả bảo hiểm cho Công ty SS.

Xét thấy, qua chứng cứ do Công ty TC cung cấp là Văn bản số 29/C09B (DV) ngày 18/02/2019 của Viện khoa học hình sự về việc trả lời kết quả giám định đã xác định nguyên nhân vụ cháy ngày 08/02/2019 tại nhà xưởng của Công ty ĐVT như sau: “ 3.2 Kết quả giám định: Loại trừ nguyên nhân cháy tủ điện của hệ thống làm lạnh kho tại Công ty CP ĐVT do tác động đột phá hoại. Loại trừ nguyên nhân cháy tủ điện của hệ thống làm lạnh kho tại Công ty CP ĐVT do thuốc nổ hữu cơ, thuốc nổ vô cơ và các hoá chất có khả năng tự cháy. Nguyên nhân gây cháy tủ điện của hệ thống làm lạnh kho tại Công ty CP ĐVT là do: Trên các dây dẫn điện nối giữa thanh cái và CB cấp nguồn cho hệ thống máy làm lạnh đã xảy ra sự cố ngắn mạch (chập điện). Sự cố ngắn mạch phát sinh hồ quang điện mang năng lượng cực cao đốt cháy vỏ cách điện của dây dẫn và các chi tiết bằng nhựa của CB, từ vị trí này đám cháy phát triển ra xung quanh và gây cháy tủ điện”.

Từ kết quả giám định có cơ sở xác định sự việc gây ra thiệt hại đối với nguyên liệu thuốc lá của Công ty SG tại Công ty ĐVT ngày 08/02/2019 là do sự cố

chập điện gây cháy nên hệ thống chữa cháy tự động trong kho được kích hoạt và phun nước làm ướt nguyên liệu thuốc lá của Công ty SG trong kho.

Để có căn cứ xem xét yêu cầu khởi kiện của Công ty TC, cần xem xét trách nhiệm của ĐVT trong sự kiện xảy ra ngày 08/02/2019 trên cơ sở các nội dung của Hợp đồng thuê kho lạnh số 13/HĐKT/2017 ngày 27/7/2017 được ký kết giữa Công ty SG và Công ty ĐVT. Theo Điều 4 của Hợp đồng cho thuê kho về nghĩa vụ của Bên cho thuê có quy định: “4.10. Trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng, bên A phải: ...f) chịu trách nhiệm về mọi mất mát, hư hỏng của mọi hàng hóa tài sản, công trình, thiết bị của bên B đặt trong kho thuê và khu vực ngoại quan trong trường hợp hư hỏng, mất mát đó là gây ra do lỗi của Bên A”.

Tại Điều 10 của Hợp đồng thuê kho lạnh số 13/HĐKT/2017 ngày 27/7/2017 quy định xác định về các trường hợp được coi là bất khả kháng như sau: “Điều 10. Bất khả kháng; 10.1 Bất kỳ nghĩa vụ nào của một bên sẽ được đình chỉ trong phạm vi và trong thời hạn mà việc thực hiện nghĩa vụ đó bị cản trở bởi sự kiện vượt ngoài tầm kiểm soát hợp lý của bên đó (Trường hợp bất khả kháng) miễn là việc không có khả năng đáp ứng nghĩa vụ thanh toán tiền sẽ không được xem là Trường hợp bất khả kháng, trường hợp bất khả kháng bao gồm nhưng không giới hạn:(c) Nổ, cháy, máy móc, nhà xưởng hay bất kỳ hình thức lắp đặt nào bị phá hủy”.

Như vậy, Hợp đồng thuê kho lạnh số 13/HĐKT/2017 ngày 27/7/2017 giữa Công ty ĐVT và Công ty SG đã thỏa thuận và xác định sự kiện “cháy” thuộc về trường hợp bất khả kháng.

Qua đối chiếu sự kiện cháy xảy ra ngày 08/02/2019 với các quy định tại Điều 10 của Hợp đồng thuê kho lạnh số 13/HĐKT/2017 như đã phân tích ở trên có cơ sở xác định sự kiện cháy xảy ra ngày 08/02/2019 thuộc trường hợp bất khả kháng nên theo quy định khoản 2 Điều 351, khoản 3 Điều 601 Bộ luật dân sự thì sự kiện bất khả kháng này sẽ không làm phát sinh trách nhiệm dân sự liên quan đến việc bồi thường của Công ty ĐVT.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cấp sơ thẩm đã giải quyết không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TC là có căn cứ và đúng quy định pháp luật nên không chấp nhận kháng cáo của Công ty TC, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

[6] Về án phí:

- Án phí sơ thẩm: Công ty TC phải chịu 45.881.302 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 22.941.000 đồng theo biên lai thu số 0005152 ngày 04/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện LT. Công ty TC còn phải tiếp tục nộp số tiền 22.941.000 đồng.

- Án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của Công ty TC không được chấp nhận nên phải chịu án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm theo quy định.

+ Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự.

Không chấp nhận kháng cáo của Tổng công ty cổ phần bảo hiểm TC; Giữ nguyên Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 05/2023/KDTM-ST ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

- Căn cứ khoản 1, Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; Điều 39, 147, 186, 271, 273; Điều 313 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ khoản 2 Điều 351, khoản 3 Điều 601; Điều 365 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 17, Điều 49 Luật kinh doanh bảo hiểm năm 2000.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Tổng công ty cổ phần bảo hiểm TC về việc “Tranh chấp đòi bồi hoàn tiền bồi thường bảo hiểm”.

+ Về án phí:

- Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Tổng công ty cổ phần bảo hiểm TC phải chịu 45.881.302 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 22.941.000 đồng theo biên lai thu số 0005152 ngày 04/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện LT. Tổng công ty cổ phần bảo hiểm TC còn phải tiếp tục nộp số tiền 22.941.000 đồng.

- Án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm: Tổng công ty cổ phần bảo hiểm TC phải chịu 2.000.000 đồng án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.000.000 đồng theo biên lai thu số 0009939 ngày 23/8/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện LT, tỉnh Đồng Nai. Tổng công ty cổ phần bảo hiểm TC đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành

án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

(Đã ký)

Nguyễn Trung Hưng

Ngô Thanh Sỹ

Võ Văn Toàn